

# PHẦN THỨ NHẤT



**ĐẢNG VIÊN VÀ NHÂN DÂN VÙNG ĐẤT PHƯỜNG 11  
TRONG SỰ NGHIỆP ĐẤU TRANH GIÀNH ĐỘC LẬP DÂN TỘC  
(1930 - 1975)**

*tiếp theo Chương I*

# **CHƯƠNG I**

## **NHÂN DÂN VÙNG ĐẤT PHƯỜNG 11 TỪ KHI CÓ ĐẢNG ĐẾN KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1930 – 1954)**

### **II/ NHÂN DÂN VÙNG ĐẤT PHƯỜNG 11 TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC LẦN THỨ HAI (1945 – 1954)**

Khí thế hồ hởi, phấn khởi thoát khỏi ách nô lệ gần 100 năm của bọn thực dân tràn ngập từng con người, từng gia đình của đất nước.

Ngày 02 tháng 9 năm 1945, bà con ở các khu vực Ngã Bảy, Xóm Chùa, Xóm Giếng, chợ Hai Mươi đã nô nức cùng hơn một triệu nhân dân thành phố và các tỉnh giáp ranh đã tập trung tại quảng trường trước dinh Thống đốc Nam Kỳ (dinh Norodom) để tham dự mítting mừng ngày độc lập và chờ nghe Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản *Tuyên ngôn độc lập* qua đài phát thanh. Do thời tiết xấu, kỹ thuật còn hạn chế, nên những lời tuyên bố trịnh trọng, hào hùng của Chủ tịch Hồ Chí Minh không tới được người dân dự buổi mítting. Kịp thời thay mặt cho Chính phủ lâm thời nước Việt Nam, thay mặt Xứ ủy, Lâm ủy Hành chính, đồng chí Trần Văn Giàu kêu gọi nhân dân đoàn kết với Chính phủ Hồ Chí Minh, tăng cường cảnh giác để đập tan mọi âm mưu xâm lược của bọn thực dân, đế quốc muốn tiêu diệt nhà nước non trẻ của ta. Sau cuộc mítting là cuộc tuần hành trên một số đường phố nhằm biểu thị sức mạnh, tình đoàn kết, ý chí quyết tâm bảo vệ đất nước của người dân Sài Gòn – Chợ Lớn.

Nhận rõ các hành động gây hấn và trở lại xâm lược nước ta lần thứ hai chỉ còn là vấn đề thời gian, Xứ ủy cùng Thành ủy Sài Gòn – Chợ Lớn chỉ đạo các khu (các Hộ) gấp rút củng cố chính quyền, chuẩn bị lực lượng, xây dựng các tổ chiến đấu, lập các đội cảm tử, để bảo vệ chính quyền, trừ gian, diệt ác, giữ vững an ninh chuẩn bị kháng chiến.

Tại Hộ 4, cùng với khu vực như Bàn Cờ, các đội tự vệ chiến đấu được tăng cường củng cố ở Ngã Bảy, Xóm Cầu, xóm chợ Hai Mươi,... trên cơ sở từ các tổ,

đội Thanh niên tiên phong đã tham gia giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám. Các đội tự vệ đã làm tốt công tác an ninh trật tự, chuẩn bị vũ khí lương thực, vận động và giúp đỡ bà con tản cư ra vùng ven, giúp công nhân một số nhà máy tháo máy móc, thiết bị vận chuyển ra ngoại thành, chuẩn bị cho cuộc chiến đấu.

Đêm 23 tháng 9 năm 1945, được quân Anh với danh nghĩa là đồng minh làm hậu thuẫn; bọn xâm lược Pháp nổ súng đánh chiếm các công sở trọng yếu như: Kho bạc, Bưu điện, Sở Cảnh sát,... các đội tự vệ, các đội cảm tử của chính quyền non trẻ tại thành phố bằng vũ khí thô sơ đã chiến đấu quyết liệt với quân thù, gây cho chúng nhiều thiệt hại.

Trước tình hình trên, sáng 23 tháng 9 năm 1945, Xứ ủy và Ủy ban Hành chính Nam Bộ họp khẩn cấp tại đường Cây Mai (nay là số 627 – 629 đường Nguyễn Trãi, Quận 5) để bàn bạc huy động toàn dân kháng chiến. Hội nghị thông qua quyết định thành lập Ủy ban Kháng chiến Sài Gòn – Chợ Lớn.

Trung ương Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhất trí với quyết tâm kháng chiến của Nam Bộ và chỉ đạo cả nước đóng góp sức người, sức của cho miền Nam, các đơn vị Nam tiến được lệnh vào chi viện cho Nam Bộ.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Ủy ban Kháng chiến Nam Bộ “Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”, ngay trong ngày 23 tháng 9 năm 1945; cùng với nhân dân nội thành, chị em buôn bán chợ Hai Mươi, chợ Ngã Bảy (chợ Chuồng Bò) bãi thị, các tiệm buôn bán đóng cửa; bàn ghế, giường tủ của bà con Ngã Bảy, Xóm Giếng khiêng ra đường Pavie (đường Ba Tháng Hai) làm chướng ngại vật góp phần cản bước tiến quân xâm lược. Một số gia đình thực hiện chủ trương “nhà không, vườn trống” tản cư ra vùng ven, những người ở lại giúp công nhân vận chuyển máy móc đưa ra ngoại thành. Đội tự vệ của đồng chí Võ Thị Thìn đã tham gia chặn đánh địch ở khu vực Vườn Lài. Đội tự vệ của đồng chí Nguyễn Văn Đốp, Mai Cáp, Nguyễn Minh Toàn (Chín Hồng) chỉ huy phục kích ném lựu đạn vào bọn

lính trên đường Audui<sup>1</sup>, đường Védun<sup>2</sup> làm chúng hoảng sợ, co cụm rút về các vị trí đóng quân, chưa dám đánh rộng ra ngoại thành; góp phần cùng toàn thành phố ngăn chặn làm chậm bước tiến của địch, tạo cho các tỉnh lân cận có thời gian chuẩn bị để bước vào cuộc kháng chiến.

Cuối tháng 10 năm 1945, khi có viện binh từ Pháp qua, chúng mới phá được vòng vây, mở rộng chiếm đóng ra ngoại thành và các tỉnh Nam Bộ. Theo chỉ đạo của Ủy ban kháng chiến Nam Bộ, các lực lượng vũ trang, tự vệ công đoàn trên địa bàn Hộ 4 rút ra ngoại thành tham gia xây dựng các căn cứ kháng chiến.

Căn cứ vào tình hình thực tế, sau Hiệp ước sơ bộ ngày 06 tháng 3 năm 1946, Xứ ủy chủ trương đưa bà con trở về thành phố sinh sống làm ăn, cán bộ và một số lãnh đạo cùng đi với bà con trở về để bám dân, tổ chức lực lượng chiến đấu trong lòng địch.

Tháng 5 năm 1946, Thành ủy lâm thời được thành lập do đồng chí Trịnh Đình Trọng là Bí thư. Thành ủy đã vạch ra chủ trương đấu tranh với địch bằng nhiều hình thức: diệt ác ôn phản động, tranh thủ báo chí công khai hợp pháp của các tổ chức công đoàn, các tổ chức xã hội, đồng thời tăng cường cán bộ cho các hộ để củng cố cơ sở cách mạng trong lòng địch.

Tại Hộ 4, đồng chí Hồ Bắc được Thành ủy phân công làm Bí thư đã chỉ đạo chi bộ cơ sở kết nạp thêm đảng viên, phát triển lực lượng quần chúng nòng cốt. Do lực lượng còn mỏng nên các đảng viên đã thông qua các tổ chức công khai, sử dụng nội dung báo “Cảm tử” của Tổng Công đoàn Nam bộ và báo “Chống Xâm lăng” của Mặt trận Việt Minh Sài Gòn – Chợ Lớn để tuyên truyền, vạch trần âm mưu chia rẽ ba miền, lập Nam kỳ tự trị của thực dân Pháp và Chính phủ bù nhìn “Nam kỳ quốc”. Nhờ đó, người dân Hộ 4 sống trong lòng địch luôn tin tưởng đường lối kháng chiến của Đảng, ai cũng có thể tham gia kháng chiến.

Một cơ sở in ấn được tổ chức tại Ngã Bảy do đồng chí Phong Thạch và đồng

---

<sup>1</sup> Nay là đường Cao Thắng

<sup>2</sup> Nay là Cách Mạng Tháng Tám

chí Nguyễn Văn Ba phụ trách, công cụ còn thô sơ nhưng một số tài liệu truyền đơn vẫn được in ra để phục vụ tuyên truyền.

Hoạt động diệt ác ôn, diệt kẻ phản bội, chỉ điểm tại địa bàn do đồng chí Hồng là Phó Công an Hộ 4 phụ trách, cùng các đội viên Nguyễn Minh Toàn, đồng chí Hai và em Bùi Văn Sáu thực hiện. Đội đã tiến hành một số vụ diệt ác ôn, chỉ điểm khu vực đường Hai Mươi, khu Bàn Cờ, thu được kết quả. Riêng vụ diệt tên lính kín và vợ của y tên là Lựu tại bót Vườn Chuối (cô Lựu nguyên là giao liên của Công đoàn Hộ 4 đã phản bội) không thành; đồng chí Hồng, đồng chí Hai bị địch bắt rồi bị xử bắn, đồng chí Toàn bị chúng bắt tại ngã tư đường Hai Mươi – đường Polygone (nay là ngã tư Cao Thắng – Điện Biên Phủ), em Sáu bị đưa đi biệt giam rồi bị thủ tiêu. Nhiệm vụ không hoàn thành, nhưng những hành động chiến đấu dũng cảm của các đội viên Công an Hộ 4 đã vang dội cả vùng Ngã Bảy, Bàn Cờ, khu vực đường Hai Mươi; được bà con cảm phục, còn với những tên tay sai chỉ điểm, kẻ phản bội thì đó là đòn cảnh cáo làm chúng hoang mang lo sợ.

Trước hành động đánh chiếm Hải Phòng và Lạng Sơn của quân Pháp xâm lược, ngày 20 tháng 12 năm 1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến. Người đã vạch trần âm mưu đế quốc Pháp, khẳng định quyết tâm chiến đấu của nhân dân Việt Nam. Lời kêu gọi có đoạn viết:

*“Hỡi đồng bào toàn quốc!*

*Chúng ta muốn hòa bình, chúng ta phải nhân nhượng.*

*Nhưng chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới vì chúng quyết tâm cướp nước ta một lần nữa!*

*Không! Chúng ta thà hy sinh tất cả chứ nhất định không mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”.*

Đáp lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch và Chi thị toàn quốc kháng chiến của Trung ương, được sự chỉ đạo của Thành ủy, người dân các khu vực Ngã Bảy, Xóm Giếng, chợ Hai Mươi thuộc Hộ 4 đã cùng nhân dân Sài Gòn – Chợ Lớn bước vào cuộc chiến đấu với đầy quyết tâm: “Thà hy sinh tất cả chứ không chịu mất

nước, nhất định không chịu làm nô lệ”.

Năm 1947, để đáp ứng thực tiễn là lãnh đạo cần sâu sát với phong trào quần chúng và địa bàn, đồng chí Nguyễn Văn Linh – Bí thư Thành ủy đã chỉ đạo phân công cán bộ phụ trách theo địa bàn nội thành và ngoại thành.

Bộ phận nội thành do đồng chí Nguyễn Thọ Chân trực tiếp chỉ đạo Hộ 6, Hộ 4. Bí thư Chi bộ Hộ 4 là đồng chí Nguyễn Hữu Minh, đồng chí Nguyễn Văn Phúc làm Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến hành chính. Mỗi đảng viên được phân công phụ trách các lực lượng Công an xung phong, Phụ nữ, Công đoàn... Được Chi bộ Hộ 4 tập trung lãnh đạo, phong trào cách mạng trong vùng phát triển mạnh với nhiều hình thức đấu tranh chính trị, hoạt động vũ trang.

Trong năm 1947 – 1948, Hội Phụ nữ Cứu quốc các khu chợ Hai Mươi, Bàn Cờ, Ngã Bảy do đồng chí Phương Châu phụ trách lập Hội Truyền bá Quốc ngữ, mở lớp học ở các xóm lao động, đảng viên, cán bộ nòng cốt chia nhau đến lớp học kết hợp tuyên truyền chủ trương kháng chiến, phát báo “Cảm tử”, báo “Chống xâm lăng”; kết hợp tổ chức rải truyền đơn, treo cờ, quyên góp ủng hộ kháng chiến.

Tháng 3 năm 1948, đồng chí Nguyễn Minh Toàn được kết nạp vào Đảng, được giao phụ trách Công an Hộ 4, đội được trang bị súng carbin, súng ngắn, lựu đạn đã phối hợp với các chiến sĩ công an Hộ 2 có cơ sở tại số nhà 384/55/6 đường Lý Thái Tổ thực hiện nhiệm vụ diệt tên Ngói, ác ôn chỉ điểm tại Ngã Bảy.

Năm 1948, các phong trào đấu tranh chính trị tại địa bàn tập trung vào đấu tranh chống chính phủ bù nhìn Bảo Đại, ủng hộ Chính phủ Hồ Chí Minh. Con em các gia đình tại địa bàn (Phường 11) học tại các trường: Áo Tím<sup>3</sup> và Chasseloup Laubat, Bàn Cờ<sup>4</sup>,... đều nghỉ học, xuống đường đấu tranh phản đối nhà cầm quyền đàn áp học sinh.

Năm 1949, các chiến sĩ Ban Công tác thành trước đây nay thuộc đại đội 3018 tiểu đoàn Quyết tử 950 Thành Sài Gòn – Gia Định như: Trần Văn Như,

---

<sup>3</sup> Trường Gia Long nay là trường Nguyễn Thị Minh Khai.

<sup>4</sup> Chasseloup Laubat nay là trường Lê Quý Đôn

Trần Thị Hương (Tám), Nguyễn Thanh Đào (Thanh), Lê Thị Bé (Gái), Nguyễn Văn Thái, Lê Chí Chung,... tiếp tục xây dựng, bám trụ trong dân tại khu vực đường Hai Mươi, được các cơ sở cách mạng tại đây như: gia đình ông Nguyễn Văn Thiệu, ông Nguyễn Văn Quý (Phan Anh), ông Phan Bá Phúc (Nguyễn Trang) nuôi chứa, cung cấp tin tức, canh gác mỗi khi có cuộc họp.

Ngày 12 tháng 01 năm 1950, nhân dân Hộ 4 đã cùng hơn nửa triệu người dân thành phố xuống đường tham gia đám tang Trần Văn Ôn<sup>5</sup> bị thực dân Pháp bắn chết. Đám tang biến thành cuộc biểu tình tuần hành phản đối bọn xâm lược Pháp đàn áp dã man học sinh. Ngày 19 tháng 01 năm 1950 đã đi vào lịch sử dân tộc, trở thành ngày “Học sinh – Sinh viên” toàn quốc.

Từ năm 1951 – 1952, cơ sở và phong trào cách mạng tại Hộ 4 gặp khó khăn vì bị đánh phá ác liệt. Đồng chí Nguyễn Hữu Minh – Bí thư Chi bộ Hộ 4 bị địch bắt, một số cán bộ bị lộ phải chuyển vùng, phong trào tạm lắng.

Năm 1953, đồng chí Nguyễn Văn Phương – Bí thư Chi bộ Hộ 4 đã chỉ đạo đồng chí Nguyễn Minh Toàn vận động, phát động 500 chị em tiểu thương các chợ Bàn Cờ, Vườn Chuối, chợ Hai Mươi, chợ Hòa Hưng xuống đường biểu tình. Đoàn người đi qua các đường Richaud<sup>6</sup>, Verdun<sup>7</sup> đến Tòa Đô chính và hô vang các khẩu hiệu “Không đi đỡ đạn cho thực dân, đế quốc”, “Không được bắt chồng con đi lính”. Trước khí thế mạnh mẽ của cuộc đấu tranh với thành phần chủ yếu là phụ nữ, chính quyền bù nhìn không dám đàn áp, chỉ tìm cách xoa dịu để đoàn giải tán.

Mỗi khi nhắc đến các cuộc đấu tranh của quần chúng nhân dân trên địa bàn vùng đất Phường 11 trong 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, người dân nơi đây vẫn không quên các hình thức đấu tranh rất linh hoạt, sáng tạo đã từng sử dụng: Tù tình hình thực tế, khi thì cột cờ đỏ sao vàng, truyền đơn

---

<sup>5</sup> Trần Văn Ôn đang học lớp đệ ngũ (nay là lớp 8) trường Pétrus Ký (nay là Lê Hồng Phong) bị lính Pháp bắn chết khi tham gia biểu tình đòi Nha học chánh can thiệp với công an trả tự do cho số anh chị học sinh đã bị bắt trước đó.

<sup>6</sup> Đường Richaud nay là đường Nguyễn Đình Chiểu.

<sup>7</sup> Đường Verdun nay là đường Cách Mạng Tháng Tám.

vào bong bóng, lựa chiều gió thả bong bóng vào trường bắn cạnh đường Pavie (nay là đường Ba Tháng Hai) mỗi khi Pháp và tay sai xử bắn các chiến sĩ cách mạng, lần khác dùng nạng thun bắn truyền đơn, có lần treo cò vào cổ chim bồ câu thả cho bay trên bầu trời. Trong lúc kẻ địch tức tối, lòng lộn điên cuồng thì các chiến sĩ cách mạng hiên ngang ngẩng cao đầu chấp nhận cái chết vì Tổ quốc, vì nhân dân. Năm 1954, với các thắng lợi trên các chiến trường, nhất là thắng lợi ở Điện Biên Phủ; cùng với thành phố, phong trào cách mạng ở Hộ 4 từng bước được củng cố và phát triển. Nhân dân Hộ 4 tích cực tham gia phong trào đấu tranh đòi hòa bình do Luật sư Nguyễn Hữu Thọ đứng đầu, đòi Pháp ký kết hiệp định về Đông Dương.

Ngày 20 tháng 7 năm 1954, Hiệp định Genève về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương được ký kết.

Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ buộc thực dân Pháp phải ký Hiệp định Genève đã kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến 9 năm chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân ta, đây là thành quả của cuộc chiến đấu đầy gian khổ: “Thà hy sinh tất cả chứ không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”; thắng lợi này là thắng lợi của ý chí độc lập dân tộc chống lại thực dân đế quốc, là tấm gương sáng ngời cho các dân tộc yêu hòa bình, chống chiến tranh trên toàn thế giới.

Trong thắng lợi vẻ vang chung đó có sự đóng góp sức người, sức của của quân dân Sài Gòn – Chợ Lớn – Gia Định nói chung và nhân dân Hộ 4 (Phường 11) nói riêng góp phần tô thắm thêm trang sử hào hùng của dân tộc Việt Nam.

